

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 4 và sách giáo khoa Tiếng Pháp lớp 3 năm học 2023-2024 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông; Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 772/TTr-SGDĐT ngày 03/4/2023; căn cứ Phiếu ghi ý kiến của các Ủy viên UBND tỉnh theo văn bản số 855/VP.UBND-GD ngày 05/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Danh mục sách giáo khoa lớp 4 và sách giáo khoa Tiếng Pháp lớp 3 năm học 2023 - 2024 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, theo quy định tại khoản 6 Điều 8 Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định trong việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

Điều 2. Trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương

1. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Thông báo đến các cơ sở giáo dục phổ thông danh mục sách giáo khoa được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa theo quy định của pháp luật.

Cung cấp thông tin bằng văn bản cho các nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn về danh mục, số lượng sách cần cung ứng cho cơ sở giáo dục phổ thông tại địa phương; tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa

lớp 4 và sách giáo khoa Tiếng Pháp lớp 3 của các cơ sở giáo dục phổ thông, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung đề nghị tại Tờ trình số 772/TTr-SGDĐT ngày 03/4/2023 về lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 và sách giáo khoa Tiếng Pháp lớp 3 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2023 - 2024 .

2. Trung tâm Truyền thông tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ giao đấng tải danh mục sách giáo khoa lớp 4 và sách giáo khoa Tiếng Pháp lớp 3 được phê duyệt kèm theo Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Quảng Ninh và Cổng thông tin điện tử Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố: Chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo thông tin đến các cơ sở giáo dục, phụ huynh học sinh, học sinh danh mục sách giáo khoa được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt; hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa theo quy định của pháp luật; tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 4 và sách giáo khoa Tiếng Pháp lớp 3 của các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

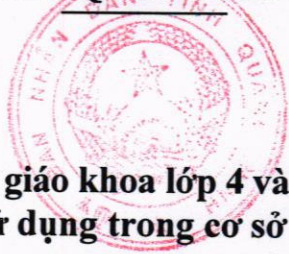
- Như Điều 3;
- Bộ GDĐT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm TT tỉnh;
- V0, V2, GD, TH4;
- Lưu: VT, GD.

GDTH- 07.GD

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Hạnh



DANH MỤC

**Sách giáo khoa lớp 4 và sách giáo khoa Tiếng Pháp lớp 3 năm học 2023 - 2024
sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**
(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 1054 /QĐ-UBND ngày 27/4/2023 của UBND tỉnh)

TT	Tên sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
1	Tiếng Việt 4	Tập 1: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Đỗ Hồng Dương, Nguyễn Lê Hằng, Trịnh Cẩm Lan.	Giáo dục Việt Nam
		Tập 2: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Vũ Thị Thanh Hương, Vũ Thị Lan, Trần Kim Phượng, Đặng Thị Hảo Tâm.	
2	Toán 4	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên), Đỗ Tiến Đạt (Chủ biên), Nguyễn Hoài Anh, Trần Thuý Ngà, Nguyễn Thị Thanh Sơn.	Đại học Sư phạm
3	Toán 4	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Qué Hường, Bùi Bá Mạnh.	Giáo dục Việt Nam
4	Đạo đức 4	Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thành Nam (Chủ biên), Nguyễn Thị Hoàng Anh, Nguyễn Ngọc Dung.	Giáo dục Việt Nam
5	Lịch sử và Địa lí 4	Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỳ (Tổng Chủ biên cấp Tiểu học phần Lịch sử), Nguyễn Thị Thu Thủy (Chủ biên phần Lịch sử), Đào Thị Hồng, Lê Thị Thu Hương, Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên phần Địa lí), Trần Thị Hà Giang (Chủ biên phần Địa lí), Đặng Tiên Dung, Đoàn Thị Thanh Phương.	Giáo dục Việt Nam

6	Lịch sử và Địa lí 4	Đỗ Thanh Bình (Tổng chủ biên phần Lịch sử), Nguyễn Văn Dũng (Chủ biên phần Lịch sử), Ninh Thị Hạnh, Nguyễn Thị Phương Thanh, Lê Thông (Tổng chủ biên phần Địa lí), Nguyễn Tuyết Nga (Chủ biên phần Địa lí), Phạm Thị Sen, Nguyễn Thị Trang Thanh	Đại học Sư phạm
7	Khoa học 4	Mai Sỹ Tuấn (Tổng chủ biên), Bùi Phương Nga (Chủ biên), Phan Thị Thanh Hội, Phùng Thanh Huyền, Lương Việt Thái	Đại học Sư phạm
8	Khoa học 4	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phan Thanh Hà (đồng Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Chi, Ngô Diệu Nga, Đào Thị Sen, Triệu Anh Trung	Giáo dục Việt Nam
9	Tin học 4	Hồ Sĩ Đàm (Tổng chủ biên), Nguyễn Thanh Thủy (Chủ biên), Hồ Cẩm Hà, Nguyễn Thị Hồng, Đỗ Thị Bích Ngọc, Nguyễn Chí Trung	Đại học Sư phạm
10	Tin học 4	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hoàng Thị Mai (Chủ biên), Phan Anh, Nguyễn Thu Hiền, Nguyễn Bá Tuấn, Hà Đặng Cao Tùng.	Giáo dục Việt Nam
11	Công nghệ 4	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Đồng Huy Giới, Dương Giáng Thiên Hương, Bùi Thị Thu Hương, Nguyễn Bích Thảo.	Giáo dục Việt Nam
12	Công nghệ 4	Nguyễn Tất Thắng (Tổng chủ biên), Trần Thị Minh Hằng, Nguyễn Thị Mai Lan (đồng Chủ biên), Hoàng Xuân Anh	Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
13	Giáo dục thể chất 4	Đinh Quang Ngọc (Tổng chủ biên), Mai Thị Bích Ngọc (Chủ biên), Đinh Khánh Thu, Nguyễn Thị Thu Quyết, Đinh Thị Mai Anh	Đại học Sư phạm
14	Giáo dục thể chất 4	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Nguyễn Hồng Dương (Chủ biên), Đỗ Mạnh Hưng, Vũ Văn Thịnh, Vũ Thị Hồng Thu, Vũ Thị Thư, Phạm Mai Vương.	Giáo dục Việt Nam

15	Âm nhạc 4	Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình (Chủ biên), Mai Linh Chi, Nguyễn Thị Phương Mai, Nguyễn Thị Nga.	Giáo dục Việt Nam
16	Mĩ thuật 4	Nguyễn Thị Đông (Tổng chủ biên), Phạm Đình Bình (Chủ biên), Nguyễn Thị Huyền, Nguyễn Hải Kiên	Đại học Sư phạm
17	Hoạt động trải nghiệm 4	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình, Bùi Thị Hương Liên, Trần Thị Tố Oanh	Giáo dục Việt Nam
18	Hoạt động trải nghiệm 4	Nguyễn Dục Quang (Tổng chủ biên), Phạm Quang Tiệp (Chủ biên), Lê Thị Hồng Chi, Nguyễn Thị Hương, Ngô Quang Quê	Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
19	Tiếng Anh 4 (Global Success)	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Nguyễn Quốc Tuấn (Chủ biên), Phan Hà, Đỗ Thị Ngọc Hiền, Đào Ngọc Lộc, Trần Hương Quỳnh, Nguyễn Minh Tuấn.	Giáo dục Việt Nam
20	Tiếng Anh 4 (English Discovery)	Trần Thị Lan Anh (Chủ biên), Cao Thúy Hồng.	Đại học Sư phạm
21	Tiếng Anh 4 (i-Learn Smart Start)	Võ Đại Phúc (Tổng Chủ biên), Huỳnh Tuyết Mai (Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Nguyễn Dương Hoài Thương.	Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
22	Tiếng Anh 4 (Wonderfull World)	Nguyễn Thu Lệ Hằng (Chủ biên), Nguyễn Mai Phương, Phạm Thanh Thủy, Trần Hoàng Anh.	Đại học Sư phạm
23	Tiếng Pháp 3	Nguyễn Quang Thuần (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Hữu Hải, Nguyễn Thị Huệ, Hoàng Thị Hồng Lê, Phạm thị Anh Nga, Nguyễn Việt Quang	Giáo dục Việt Nam

(Danh mục có 23 sách giáo khoa)